

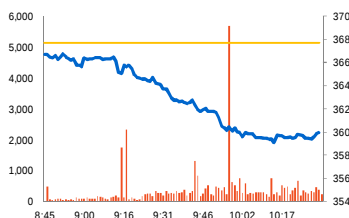
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	360.37	↓ -7.35	-2.00%
KLGD (triệu ck)	46.13	↓ -1.12	-2.38%
GTGD (tỷ đồng)	787.65	↓ -449.32	-36.32%
Tổng cung (triệu ck)	41.93	↓ -0.10	-0.23%
Tổng cầu (triệu ck)	52.60	↑ 18.11	52.50%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.85	↑ 1.28	35.75%
KL bán (triệu ck)	9.53	↓ -8.80	-48.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	193.40	↑ 67.66	53.81%
Giá trị bán (tỷ đồng)	153.96	↓ -681.48	-81.57%

Biến động trong ngày



Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Nhận định thị trường:

Giám đốc điều hành IMF, Christine Lagarde, cho rằng tổ chức này chắc chắn hạ dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2012. Do cuộc khủng hoảng nợ ngày càng trầm trọng tại Eurozone và các quyết định chính sách đầy bất ổn tại các nền kinh tế phát triển nên triển vọng kinh tế thế giới dường như kém lạc quan hơn. Cũng theo đó, IMF kêu gọi các quốc gia cần có thêm hành động để giải quyết thách thức nhằm tránh suy thoái kinh tế toàn cầu.

Công ty chứng khoán Kim Eng cho biết hiện đang thương thảo với hai công ty chứng khoán khác để nhận chuyển tiếp các tài khoản các tài khoản của nhà đầu tư (giống như trường hợp CTCK Đông Dương).

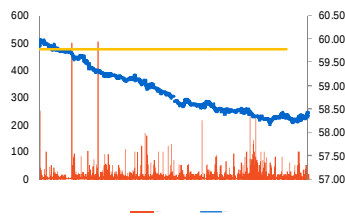
Theo NHNN cho biết thì con số nợ xấu công bố chưa phản ánh đúng thực chất chất lượng tín dụng, hoạt động của các ngân hàng. Mặc dù từ năm 2008, NHNN yêu cầu tất cả các NH thương mại phải phân loại và trích lập dự phòng theo chuẩn mới. Theo đó, NH phải phân loại nợ của DN theo hơn 50 tiêu chí, phản ánh đầy đủ và toàn diện về thời gian, khả năng trả nợ. Tuy nhiên đến nay mới chỉ có BIDV, Vietcombank (VCB), Techcombank thực hiện, số còn lại vẫn dùng chuẩn cũ mà thế giới đã bỏ hàng chục năm nay.

CPI tháng 12 tăng 0,53% so với tháng trước, và tính trong cả năm đã tăng 18,12%. Lạm phát tháng 12 chưa phản ánh sự tác động của việc tăng giá điện vì thời điểm tăng giá này diễn ra sau ngày chốt số liệu lấy CPI.

Thị trường tiếp tục có phiên giảm mạnh. Như chúng tôi đã đề cập ở bản tin trước, thông tin CPI tháng 12 của cả nước được công bố hoàn toàn nằm trong khoảng dự báo trước đó và ít có tác động tới tâm lý thị trường. Tuy nhiên quan ngại của nhà đầu tư trước nguy cơ áp lực lạm phát bị đẩy cao trong những tháng đầu tiên của năm 2012 cùng với nỗi lo về nợ xấu ngân hàng lại là những nguyên nhân khiến áp lực bán tăng mạnh. HNX-Index có nguy cơ giảm giá trong ngắn hạn về vùng hỗ trợ 55 điểm, do đó nhà đầu tư chưa nên tham gia mua vào trên sàn này. Ngược lại chỉ số VN-index sau một phiên giảm mạnh đã về gần hỗ trợ 350 điểm, do đó nhà đầu tư nên tiếp tục theo dõi diễn biến sàn Hồ Chí Minh tại ngưỡng hỗ trợ này trước khi thực hiện mua hoặc bán bất cổ phiếu trong danh mục.

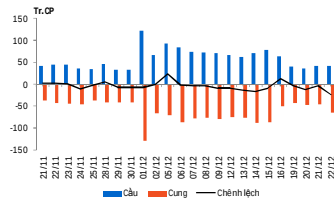
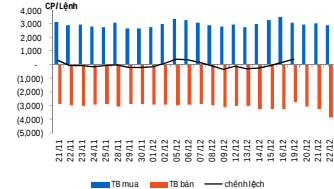
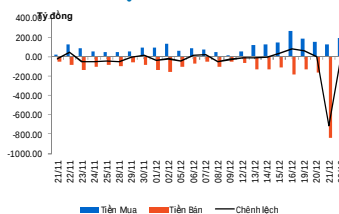
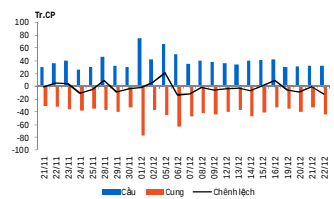
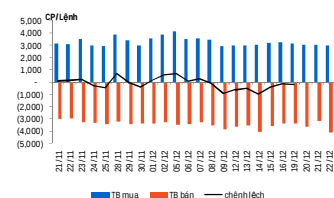
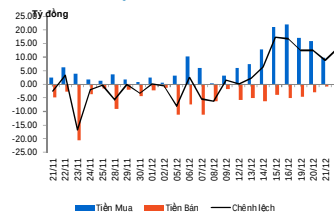
HNX:**Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	58.42	↓ -1.37	-2.29%
KLGD (triệu ck)	36.60	↑ 12.46	51.58%
GTGD (tỷ đồng)	322.91	↑ 113.34	54.08%
Tổng cung (triệu ck)	43.63	↑ 10.83	33.03%
Tổng cầu (triệu ck)	31.43	↓ -0.94	-2.92%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.78	↑ 0.79	79.29%
KL bán (triệu ck)	0.36	↑ 0.29	378.91%
Giá trị mua (tỷ đồng)	15.98	↑ 6.33	65.63%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.93	↑ 1.99	212.52%

Nhận định thị trường:*Đồ thị HNX-Index.***Biến động trong ngày**

Tâm lý thị trường bị ảnh hưởng mạnh bởi quan ngại về áp lực lạm phát các tháng đầu năm 2012 và nỗi lo nợ xấu hệ thống ngân hàng. HNX-Index có một phiên đột ngột giảm mạnh với áp lực bán tăng đột biến, phản ánh sự ảnh hưởng của những thông tin trên tới tâm lý nhà đầu tư. Về mặt kỹ thuật, chỉ số sàn Hà Nội đang về cận mức 58 điểm. Trong ngắn hạn, nếu tiếp tục giảm khỏi 58 điểm thì HNX-Index có nguy cơ tiếp tục giảm về vùng hỗ trợ mạnh 55 điểm, tương ứng với đáy kênh dao động (như trên hình vẽ). Một mặt khác, kháng cự 60 điểm sau khi retest thành công sẽ trở thành một kháng cự mạnh đối với chỉ số trong tương lai.

HNX-Index sụt giảm mạnh do tâm lý thị trường bị ảnh hưởng mạnh bởi những quan ngại về lạm phát và nợ xấu sau những thông tin được công bố. Nếu tiếp tục sụt giảm xuống dưới mức 58 điểm thì HNX-Index chính thức trở lại xu thế giảm chủ đạo và có nguy cơ giảm về vùng hỗ trợ mạnh tại 55 điểm, mặt khác ngưỡng 60 điểm sẽ trở thành một kháng cự mạnh của thị trường. Nhà đầu tư giao dịch trong ngắn hạn nên giảm tỷ lệ cổ phiếu nếu trường hợp xấu này xảy ra, và có thể mua trở lại tại vùng hỗ trợ 55 điểm.

HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

VN-Index trong đợt khớp lệnh thứ nhất giảm 1.04 điểm, tương đương 0.28% xuống 366.68 điểm. Lượng cổ phiếu giảm chiếm áp đảo so với các mã tăng (59/13 mã), trong đó MSN và CTG giảm hơn 1%, BVH, VIC, VNM..đứng giá...Sang đợt khớp lệnh liên tục, đà giảm của thị trường lớn dần với số lượng cổ phiếu giảm giá chiếm áp đảo. Đến 9h30, các mã chủ chốt giảm mạnh, MSN và VCB giảm kịch sàn khiến VN-Index giảm hơn 5 điểm. Làn sóng bán tháo và không loại trừ các lệnh giải chấp khiến VN-Index tiếp tục giảm mạnh trong những phút sau đấy, cuối đợt khớp lệnh liên tục VN-Index giảm tổng cộng 7.37 điểm, tương đương 2% so với tham chiếu. Thống kê thị trường vào cuối phiên. Mức giảm này được duy trì cho đến cuối phiên, VN-Index đóng cửa tại 360.37 điểm. Hàng loạt các cổ phiếu blue-chips như BVH, MSN, VCB, HAG, DPM, PVD, HPG đều giảm sàn.

Toàn sàn có 46 triệu đơn vị chuyển nhượng, trị giá 787.65 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 14.74 triệu đơn vị, trị giá 261.68 tỷ đồng

Diễn biến thị trường Hà Nội:

Đợt khớp lệnh đầu tiên, HNX-Index giảm nhẹ 0.04 điểm, xuống 59.75 điểm. KLS, VND, PVX, BVS.. giảm nhẹ, SHB, HBS, ACB.. đứng giá. Đầu đợt khớp lệnh liên tục, sự suy giảm tại sàn HSX cũng khiến giao dịch tại HNX giảm mạnh, đến 9h30, đà giảm của 103 mã cổ phiếu, trong đó có các mã KLS, VND, SHB, SHN, BVS, PVX, VCG... vớ mức giảm khoảng 200 – 300 đồng/cổ phiếu khiến HNX-Index cũng giảm khá mạnh với 0.76 điểm, tức 1.27% xuống 59.03 điểm. Những phút sau đấy, HNX-Index tiếp tục giảm mạnh về sát mức 58 điểm. Chốt đợt 2, với 150 mã giảm giá, 75 mã giảm kịch sàn chỉ số này giảm 1.31 điểm, tức khoảng 2.19% xuống 58.48 điểm. Cuối phiên, những trụ cột như KLS, VND, BVS, SCR... cũng bị nhà đầu tư bán sàn dồn dập khiến thị trường càng rơi mạnh vào cuối phiên. HNX-Index đóng cửa với mức giảm 1.37 điểm, tức khoảng 2.29% xuống 58.42 điểm.

Thanh khoản đạt 36.6 triệu đơn vị, trị giá 322.91 tỷ đồng, nhưng giao dịch thỏa thuận cũng chiếm tỷ trọng khá lớn với 10.6 triệu cổ phiếu, tương đương 112 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 27 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 1 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá và 22 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá duy nhất là CNG (tăng 6,67%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVC (giảm 6,78%), DPM (giảm 4,90%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 3,58% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 6,26 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 22/12:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,400	-	0.00	0.47	15.88	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2,200	5,400	-4.35	0.21	16.92	HNX
3	PFL	CTCP Dầu khí Đồng Đô	3,600	88,400	-5.26	0.21	0.35	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,800	338,100	-6.32	1.04	37.84	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,300	277,100	-6.06	0.76	40.43	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,300	-	0.00	0.40	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	3,500	100	-5.41	0.32	2.63	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,200	86,800	-5.88	0.32	0.48	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	11,000	268,700	-6.78	0.66	5.02	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	9,200	135,100	-1.08	1.61	6.62	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	10,400	448,600	-6.31	0.67	5.25	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,700	140,700	0.00	0.80	23.97	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	7,600	35,000	-5.00	0.73	2.03	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	12,400	242,000	-3.88	1.05	4.66	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	7,400	1,729,500	-3.90	0.33	1.20	HNX
16	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	21,500	45,680	0.47	1.29	4.15	HSX
17	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	23,300	766,250	-4.90	1.39	3.76	HSX
18	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	10,700	252,930	-4.46	0.96	5.85	HSX
19	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	29,900	9,340	-1.64	2.02	8.99	HSX
20	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4,200	73,520	-2.33	0.37	2.90	HSX
21	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	31,400	321,970	-4.85	2.42	12.04	HSX
22	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	8,200	588,230	-4.65	0.73	9.80	HSX
23	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,400	251,500	-2.86	0.44	26.83	HSX
24	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,100	33,550	-4.65	0.35	0.93	HSX
25	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	4,700	70,320	-4.08	0.42	5.33	HSX
26	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	7,800	42,120	-2.50	0.71	N/A	HSX
27	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,400	17,530	0.00	0.44	N/A	HSX
28	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	0.00	N/A	N/A	UPCOM
30	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	2.27	0.40	N/A	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800	-	0.00	0.38	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phot phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu Á	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tắc và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VIC	95,000	99,500	4.74	694,926,770
STB	14,800	15,000	1.35	226,117,035
JVC	19,400	19,400	0.00	13,959,201
BVH	52,500	52,500	0.00	13,138,010
KSS	8,700	8,300	-4.60	11,522,098

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
HBS	14,100	14,000	-0.71	20,469
VND	8,600	8,600	0.00	20,171
SHB	6,000	6,000	0.00	17,379
ACB	21,300	21,400	0.47	15,106
KLS	9,100	9,100	0.00	13,186

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CAD	1,700	1,800	100	5.88
VSG	1,700	1,800	100	5.88
PHR	26,000	27,300	1,300	5.00
PDN	26,500	27,800	1,300	4.91
SEC	16,600	17,400	800	4.82

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HHC	12,900	13,800	900	6.98
AME	2,900	3,100	200	6.90
AVS	2,900	3,100	200	6.90
S74	5,800	6,200	400	6.90
HTC	8,800	9,400	600	6.82

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	900	800	-100	-11.11
BAS	1,400	1,300	-100	-7.14
VES	1,900	1,800	-100	-5.26
FMC	10,000	9,500	-500	-5.00
VNI	4,000	3,800	-200	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VXB	10,000	9,300	-700	-7.00
PDC	2,900	2,700	-200	-6.90
VCH	2,900	2,700	-200	-6.90
SMT	2,900	2,700	-200	-6.90
SJM	2,900	2,700	-200	-6.90

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	60,846	VIC	648,256
FPT	11,810	STB	105,731
MSN	6,866	BVH	9,004
BVH	6,388	MSN	8,622
DPM	5,676	PVD	8,463

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VCG	6,397	PVS	589
ICG	939	HBS	157
DBC	676	VND	55
PVS	602	HGM	36
AAA	420	SDU	32

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339